TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-ST
Ngày: 22-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Nguyễn Thanh Minh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Mạc Thị Thủy- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 tại thôn ĐB, xã TT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: thôn B, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị L; có chồng Vũ Trí B (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Hn, sinh năm 1986 và anh Lê Xuân V, sinh năm 1981; địa chỉ: số nhà 15, ngõ 2, đường HN, khu dân cư THĐ, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08-11-2020, chị Nguyễn Thị Hn ngồi chơi, ăn cơm với con mình là cháu Lê Ngọc Minh C tại bàn ghế đá trước cửa nhà số

15, ngõ 2, đường Hữu Nghị, khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Trong lúc ngồi ăn cơm, chị Hn đưa cho cháu C cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 8, màu đen, kiểu máy SM-N950F/DS, số seri R58K710G0FH, số IMEI1 355731095693041, số IMEI2 355732095693049, bản 64Gb, bên trong lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel số: 0326.016.065 và 01sim điện thoại mạng Mobifone số 0905.996.015, phía sau bên ngoài điện thoại có 01 vỏ ốp bằng nhựa, màu nâu, kích thước (16 x 7,5)cm của vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Lê Xuân V để ngồi xem ứng dụng Youtube. Nguyễn Thị H là người thuê ở tại phòng trọ số 6 đối diện khu nhà ở của chị Hn cũng ra ngồi chơi tại bàn ghế đá. Sau khi ăn cơm xong, cháu C quấy khóc nên chị H bế cháu đi về phòng trọ số 8 ở gần cổng ra vào để chơi và dỗ con, còn chiếc điện thoại di động vẫn để trên mặt bàn đá. Một lúc sau anh Lê Xuân V đi từ phòng trọ số 8 lên nhà mình lấy thêm rượu để uống rồi cầm về phòng trọ số 8. H thấy xung quanh không có ai để ý, chiếc điện thoại di động của chị Hn không có người trông coi, quản lý nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động này. H cầm theo chiếc điện thoại di động của chị H đi ngay phía sau anh V và rẽ vào phòng trọ của mình. Khi vào tới phòng trọ, H đóng cửa phòng lại, dùng tay tắt ứng dụng Youtube đang chạy trên chiếc điện thoại, bật chế độ máy bay rồi cất giấu vào vỏ gói cà phê nhãn hiệu Wake up H cuộn gập đôi vỏ gói cà phê có chứa chiếc điện thoại rồi cất vào ngăn mát tủ lạnh trong phòng mình và đóng cửa tủ lạnh lại. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị Hn quay trở lại bàn ghế đá để lấy chiếc điện thoại di động của mình lúc trước để ở đó thì phát hiện bị mất nên đã trình báo cơ quan Công an. Sau khi làm việc với cơ quan Công an xong, chị Hn đã vào phòng H để cùng kiểm tra thì phát hiện trong tủ lạnh phòng H có chiếc điện thoại của chị Hn. Lực lượng công an đến làm việc, quản lý chiếc điện thoại trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KLĐG ngày 17-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xác định:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 8, màu đen, kiểu máy SM-N950F/DS, số Seri T58K710G0FH, số IMEI1 355731095693041; số IMEI2 355732095693049, bản 64Gb mua tháng 6 năm 2018 với giá 19.900.000đ. Tại thời điểm ngày 08-11-2020 có giá trị là 14.100.000đ.

- Chi phí làm lại 01 sim điện thoại mạng Viettel, số 0326.016.065. Tại thời điểm ngày 08-11-2020 có giá trị là 25.000đ.

- Chi phí làm lại 01 sim điện thoại mạng Mobifone, số 0905.996.015. Tại thời điểm ngày 08-11-2020 có giá trị là 25.000đ.

- 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa, màu nâu, kích thước (16 x 7,5)cm, đã qua sử dụng, mua tháng 6-2020 với giá 100.000đ.Tại thời điểm ngày 08-11-2020 có giá trị là 80.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 08-11-2020 là 14.230.000đ.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS – CL ngày 30-11-2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về

tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để còn nuôi con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói cà phê nhãn hiệu Wake up, kích thước (30x22)cm màu đen, đỏ, vàng đã qua sử dụng; về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết; về án phí buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08-11- 2020, tại nhà chị Nguyễn Thị Hn số nhà 15, ngõ 2, đường Hữu Nghị, khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị H đã lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hn và anh Lê Xuân V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 8 có ốp vỏ bên trong có 02 sim điện thoại có giá trị là 14.230.000đ.

[3] Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ.Tuy nhiên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích, trừng trị và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, điều kiện kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ gói cà phê nhãn hiệu Wake up, kích thước (30x22)cm màu đen, đỏ, vàng. Đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12(mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ

thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói cà phê nhãn hiệu Wake up, kích thước (30x22)cm màu đen, đỏ, vàng đã qua sử dụng *(tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30-11-2020 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng